TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU T** **TỈNH BẾN T**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **100**/2025/QĐST-HNGĐ	

Châu T, ngày 14 tháng 04 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 112/2025/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 03 năm 2025, giữa:

- ***Nguyên đơn:*** Bà **Bùi Thị L**, sinh năm 1965;

Địa chỉ: Số 332, ấp BA, xã Tường Đ, huyện Châu T, tỉnh Bến T.

- ***Bị đơn:*** Ông **Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1967;

Địa chỉ: Số 332, ấp BA, xã Tường Đ, huyện Châu T, tỉnh Bến T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 59 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 04 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 04 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Bùi Thị L và ông Nguyễn Văn Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Bùi Thị L và ông Nguyễn Văn Q thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa bà Bùi Thị L và ông Nguyễn Văn Q chấm dứt kể từ ngày Quyết định của Toà án có hiệu lực pháp luật.

- *Về con chung:* Bà Bùi Thị L, ông Nguyễn Văn Q có 02 người con chung tên Nguyễn Trường G sinh năm 1999 và Nguyễn Lâm V, sinh năm 1993. Hai con chung của ông, bà đã trưởng thành và có khả năng lao động, nên Toà án không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có.

- Về cấp dưỡng giữa vợ, chồng sau khi ly hôn: Cả hai không yêu cầu.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm:

+ Bà Bùi Thị L tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí là 150.000 đồng (một trăm mươi nghìn đồng). Tuy nhiên, bà Bùi Thị L là người cao tuổi, có đơn xin miễn nộp tiền án phí nên bà Bùi Thị L thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí theo quy định đối với phần nghĩa vụ chịu án phí của bà là 75.000 đồng (bảy mươi lăm ngàn đồng).

+ Bà Bùi Thị L phải nộp số tiền án phí là 75.000 đồng (bảy mươi lăm ngàn đồng), phần nghĩa vụ án phí bà nộp thay cho ông Nguyễn Văn Q.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến T (Phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện Châu T;
- Chi cục THADS huyện Châu T;
- UBND xã Tường Đ, H. Châu T;
Tỉnh Bến T.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Loan